| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHÙ NINH**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 01/2021/QĐST-DS | *Phù Ninh, ngày 23 tháng 03 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 03 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 44/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1970; trú tại: Khu 4, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Bá L, sinh năm 1959; trú tại: Tổ 5, khu 1 A, phường V, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ.

*Bị đơn:* Anh Hán Xuân T1, sinh năm 1973 và chị Trần Thị B, sinh năm 1979; cùng trú tại: Xã T, huyện , tỉnh Phú Thọ

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1980 và anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1975; cùng trú tại: Xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Các đương sự thống nhất xác nhận:

- Anh Đỗ Văn D, anh Nguyễn Văn V anh Nguyễn Văn C, anh Hán Xuân T1 cùng góp vốn để mua chung tàu chở hàng nhưng do làm ăn thua lỗ nên đã thống nhất bán tàu. Sau khi bán tàu, anh Hán Xuân T1 và vợ là chị Trần Thị B viết giấy nhận nợ của anh Đỗ Văn D là 81.465.000đ (Tám mươi mốt triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng); anh Nguyễn Văn C là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng); anh Nguyễn Văn V là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

- Ngày 05/3/2021, anh Nguyễn Văn V và anh Nguyễn Văn C có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện đối với phần nợ của mình, sau này có yêu cầu sẽ khởi kiện thành vụ án dân sự khác. Anh Đỗ Văn D (do ông Nguyễn Bá L là đại diện theo ủy

quyền), anh Hán Xuân T1 và chị Trần Thị B nhất trí không có ý kiến gì.

- Ngày 05/3/2021, chị Trần Thị B đã trả cho anh Đỗ Văn D 10.000.000đ (Mười triệu đồng) do ông Nguyễn Bá L nhận thay. Số tiền anh T1, chị B còn nợ anh Đỗ Văn D là 71.465.000đ (Bảy mươi mốt triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

2.2. Anh Đỗ Văn D (do ông Nguyễn Bá L là đại diện theo ủy quyền), anh Hán Xuân T1 và chị Trần Thị B thống nhất thỏa thuận:

- Từ ngày 01/3/2021 đến ngày 30/6/2021 anh T1, chị B phải trả cho anh Đỗ Văn D 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Từ ngày 01/7/2021 đến ngày 30/9/2021 anh T1, chị B phải trả cho anh Đỗ Văn D 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Từ ngày 01/10/2021 đến ngày 31/12/2021 anh T1, chị B phải trả cho anh Đỗ Văn D 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/3/2022 anh T1, chị B phải trả cho anh Đỗ Văn D 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/6/2022 anh T1, chị B phải trả cho anh Đỗ Văn D 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Từ ngày 01/7/2022 đến ngày 30/9/2022 anh T1, chị B phải trả cho anh Đỗ Văn D 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Từ ngày 01/10/2022 đến ngày 31/12/2022 anh T1, chị B phải trả cho anh Đỗ Văn D toàn bộ số tiền còn lại là 11.465.000đ (Mười một triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Anh Đỗ Văn D (do ông Nguyễn Bá L là đại diện theo ủy quyền) tự nguyện không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Kể từ ngày tiếp theo của các kỳ hạn thỏa thuận trên cho đến khi thi hành án xong, anh Hán Xuân T1 và chị Trần Thị B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. *Về án phí*: Anh Đỗ Văn D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.786.625đ (Một triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng).

Xác nhận anh Đỗ Văn D đã nộp 2.036.000đ (Hai triệu không trăm ba mươi sáu nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2019/0000762 ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Trả lại cho anh Đỗ Văn D 249.375đ (Hai trăm bốn chín nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Phùng Thị Thu Hường**